

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đôi thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 118 của Luật hôn nhân gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Hoàng Thị A và ông Nguyễn Tấn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Hoàng Thị A và ông Nguyễn Tấn Đ.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
  - + Bà Hoàng Thị A – sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ 25, phường B, quận L, TP. Đà Nẵng.
  - + Ông Nguyễn Tấn Đ – sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 25, phường B, quận L, TP. Đà Nẵng.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đôi thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hoàng Thị A và ông Nguyễn Tấn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Bà Hoàng Thị A và ông Nguyễn Tấn Đ xác định có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung cụ thể như sau:

Bà Hoàng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh Thực L – sinh ngày 16/01/2016. Ông Nguyễn Tấn Đ không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ chia tài sản chung: Bà Hoàng Thị A và ông Nguyễn Tấn Đ xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường B;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Trinh**